

Bản án số: 132/2022/HS-ST

Ngày 29 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thanh Huyền

Ông Cao Đại Dương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên toà: Ông Vũ Đình Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ly A N** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1963; nơi sinh: Tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản L, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ly A H (đã chết) và bà Ly Thị M (đã chết); vợ Vàng Thị S; bị cáo có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/12/2002, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (theo bản án hình sự sơ thẩm số 41/HSST), ngày 04/10/2009 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án. Tính đến ngày 15/3/2022 bị cáo đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022, sau đó bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15 tháng 3 năm 2022, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ phối hợp với Công an xã M, làm nhiệm vụ phát hiện Ly A N đang ở trong lán ao của gia đình ở Bản L, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác vận động, N tự giác lấy 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 0,22 gam Heroine, N giấu dưới đệm trên giường ngủ kê trong lán ao, giao nộp cho tổ công tác. N khai số ma túy trên, bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết ở ven đường bản Lọng Háy hết 100.000đ vào tối ngày 14/3/2022, khi mua được Heroine, N đem về lán ao của gia đình, cầu một ít sử dụng, số còn lại bị cáo cất giấu dưới đệm trên giường ngủ kê trong lán ao của gia đình mục đích để bán và sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 435/KL-KTHS ngày 22/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu M: 0,22gam. Mẫu chất bột màu trắng đục ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 79/CT-VKSTPĐBP ngày 28/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Ly A N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định: Hành vi trên của bị cáo Ly A N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,19 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 mảnh nilon màu trắng.

Về án phí: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với lời luận tội của Đại diện viện Kiểm sát không có tranh luận gì với viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/3/2022 tại lán ao của gia đình ở Bản L, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, Ly A N đã cất giấu trái phép 0,22 gam Heroine dưới đệm trên giường ngủ mục đích là để bán và sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội lớn, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đ. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã 01 lần bị Tòa án xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng là người có nhân thân xấu nên cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố và kết luận: Bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự tuy nhiên, bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát,

Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được họ tên, địa chỉ của người này nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[9] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,19 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 mảnh nilon màu trắng do là vật nhà nước cất tàng trữ và vật không có giá trị.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Ly A N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ly A N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 15/3/2022).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,19gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 mảnh nilon màu trắng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/7/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/7/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- Bộ phận HSNV, CA thành phố ĐBP;
- Nhà Tạm giữ Công an TP.ĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÂN TÒA****Nguyễn Thị Bằng**